

Số: **565** /KH-UBND

Đắk Nông, ngày **06** tháng **12** năm **2016**

KẾ HOẠCH
Cải thiện chỉ số Chi phí không chính thức
của tỉnh Đắk Nông giai đoạn 2016 - 2020

Triển khai thực hiện Nghị quyết 19/NQ-CP ngày 18/3/2014 của Chính phủ về những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia; Nghị quyết số 07-NQ/TU ngày 18/11/2016 của Tỉnh ủy về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác cải cách hành chính tỉnh Đắk Nông giai đoạn 2016-2020;

Để góp phần cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh của nền kinh tế, đáp ứng yêu cầu hội nhập kinh tế quốc tế. Ủy ban nhân dân tỉnh Đắk Nông ban hành Kế hoạch cải thiện chỉ số Chi phí không chính thức giai đoạn 2016-2020, bao gồm những nội dung chủ yếu sau:

I. MỤC TIÊU

Trong năm 2016 và những năm tiếp theo, tập trung đẩy mạnh cải cách hành chính, cải thiện mạnh mẽ môi trường đầu tư kinh doanh, tạo sự thông thoáng, minh bạch, thu hút các nhà đầu tư trong và ngoài nước vào đầu tư, sản xuất kinh doanh trên địa bàn tỉnh.

Nâng cao tinh thần trách nhiệm của cán bộ, công chức, viên chức các Sở, ngành, địa phương, cơ quan Nhà nước trong giải quyết thủ tục hành chính và các công việc có liên quan đến người dân và doanh nghiệp.

Cải thiện tăng điểm số Chi phí không chính thức, phấn đấu đến năm 2020 đạt được mức khá trở lên so với cả nước, góp phần cải thiện chỉ số PCI tỉnh Đắk Nông

II. NỘI DUNG

1. Yêu cầu Thủ trưởng các Sở, Ban, ngành; Chủ tịch UBND các huyện, thị xã

Tùy theo tình hình thực tế về tần suất và mật độ các giao dịch hành chính tại cơ quan, đơn vị tổ chức rà soát để đơn giản hóa và rút ngắn thời gian thực hiện thủ tục hành chính, không quy định thêm và kiên quyết loại bỏ những quy trình, khâu trung gian, giấy tờ không cần thiết; khắc phục tình trạng khép kín, thiếu công khai, minh bạch để phát sinh tiêu cực trong giải quyết các thủ tục hành chính với người dân và doanh nghiệp.

Chuẩn hóa đội ngũ cán bộ, công chức về thái độ làm việc, đạo đức nghề nghiệp, năng lực, nhận thức và kỹ năng để đáp ứng nhu cầu công việc trong hướng dẫn, xử lý hồ sơ cho tổ chức và cá nhân. Nâng cao chất lượng của Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả, đồng thời trực tiếp tham gia kiểm soát

các quy trình giải quyết thủ tục hành chính tại cơ quan, đơn vị theo đó doanh nghiệp và người dân không phải trả chi phí không chính thức.

Niêm yết bộ thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết, số điện thoại đường dây nóng tại bộ phận một cửa và đăng tải đầy đủ trên Trang thông tin điện tử của cơ quan, đơn vị để người dân, doanh nghiệp tiếp cận và phản ánh khi cần thiết.

Thường xuyên kiểm tra, giám sát, giải trình nội bộ đối với các hồ sơ trễ hẹn, hồ sơ phải yêu cầu bổ sung nhiều lần; phát hiện và xử lý kịp thời, nghiêm khắc các hành vi nhũng nhiễu, gây phiền hà doanh nghiệp, người dân của cán bộ, công chức.

Tuyên truyền, phổ biến và quán triệt cho cán bộ, công chức, viên chức của cơ quan, đơn vị mình nghiêm túc thực hiện pháp luật về phòng chống tham nhũng; pháp luật về cán bộ, công chức, viên chức. Thủ trưởng cơ quan, đơn vị phải chịu trách nhiệm trước Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh trong việc thực hiện các chương trình, kế hoạch phòng, chống tham nhũng và về các vi phạm của công chức, viên chức trong phạm vi quản lý.

2. Văn phòng UBND tỉnh

Xây dựng và nâng cao chất lượng dịch vụ công; đảm bảo các thủ tục sẽ được giải quyết nhanh, công khai, minh bạch, không có khâu trung gian.

Chịu trách nhiệm theo dõi, kiểm tra, đôn đốc công chức các cơ quan, đơn vị được bố trí đến làm việc tại Trung tâm hành chính công; xử lý những hành vi kéo dài thời gian giải quyết hồ sơ, gây phiền hà, nhũng nhiễu, có thái độ cửa quyền, hách dịch đối với người dân và doanh nghiệp.

Phối hợp với các cơ quan, đơn vị thực hiện những công việc có liên quan trong quá trình giải quyết các thủ tục hành chính liên thông.

Chủ động cung cấp thông tin cho các doanh nghiệp về chủ trương, cơ chế, chính sách của nhà nước thông qua việc đăng tải trên Cổng thông tin điện tử của tỉnh để mọi doanh nghiệp, nhà đầu tư có thể dễ dàng tiếp cận.

3. Sở Kế hoạch và Đầu tư

Thường xuyên tổ chức tiếp xúc với doanh nghiệp và người dân bằng nhiều hình thức (trực tuyến, trực tiếp, email và các công cụ thông tin khác) qua đó tiếp nhận các thông tin, phản ánh và kiến nghị của doanh nghiệp và người dân nhằm thực hiện rà soát thủ tục hành chính để đề xuất sửa đổi theo hướng tinh giản, rõ ràng và hiệu quả hơn.

Xây dựng cơ chế nắm bắt và giải quyết kịp thời những khó khăn, vướng mắc của doanh nghiệp gặp phải trước, trong và sau đầu tư trên địa bàn tỉnh.

Tham mưu cho UBND tỉnh ban hành quy chế đối thoại, gặp mặt doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh. Trên cơ sở các buổi đối thoại với doanh nghiệp, tổng hợp báo cáo những khó khăn, vướng mắc vượt quá thẩm quyền để UBND tỉnh

chỉ đạo giải quyết, tạo điều kiện thuận lợi nhất cho doanh nghiệp sản xuất, kinh doanh.

Công khai và hướng dẫn thực hiện các quy trình thủ tục hành chính cho các doanh nghiệp và nhà đầu tư một cách chu đáo và chuyên nghiệp.

Tổ chức khảo sát nhu cầu cần hỗ trợ của doanh nghiệp, tổng hợp, phân loại và bố trí nguồn lực để tổ chức hỗ trợ, đào tạo một cách thiết thực cụ thể và kịp thời.

Đẩy mạnh tuyên truyền, tập huấn, hướng dẫn các tổ chức, cá nhân về công tác đăng ký doanh nghiệp qua mạng điện tử đồng thời triển khai các giải pháp nâng cao tỷ lệ hồ sơ đăng ký doanh nghiệp qua mạng và đảm bảo 100% hồ sơ đăng ký doanh nghiệp qua mạng được giải quyết trong vòng 2 ngày làm việc.

Xây dựng các hiệp hội doanh nghiệp trở thành cầu nối giữa cộng đồng kinh doanh và chính quyền; kết nối các doanh nghiệp hội viên nhằm thực hiện các chức năng nâng cao năng lực xúc tiến kinh doanh và xây dựng chính sách, pháp luật liên quan đến lĩnh vực kinh doanh trên địa bàn tỉnh.

4. Sở Nội vụ

Xây dựng chương trình đào tạo, bồi dưỡng nâng cao trình độ và đạo đức công vụ cho đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức để đảm bảo có đủ phẩm chất, năng lực thực hiện tốt nhiệm vụ theo tinh thần chính quyền phục vụ và hỗ trợ doanh nghiệp.

Đẩy mạnh cải cách hành chính, trọng tâm là cải cách thủ tục hành chính gắn với ứng dụng công nghệ thông tin, triển khai xây dựng chính quyền điện tử; đẩy mạnh việc ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động quản lý, điều hành cơ quan, thực thi công vụ để giảm thời gian và chi phí cho doanh nghiệp, hỗ trợ và tạo môi trường kinh doanh thuận lợi cho doanh nghiệp phát triển.

Tăng cường thanh tra, kiểm tra công vụ; kiên quyết xử lý các cán bộ, công chức trực tiếp giải quyết thủ tục hành chính ở tất cả các cơ quan nhà nước thuộc tỉnh, từ cấp xã, phòng trở lên vi phạm quy trình xử lý hồ sơ; gây khó khăn, nhũn nhều, phiền hà cho doanh nghiệp.

Chấn chỉnh kỷ luật, kỷ cương hành chính, nâng cao hiệu quả sử dụng thời gian làm việc của cán bộ, công chức, viên chức tại cơ quan. Thường xuyên thành lập Tổ kiểm tra, kiểm tra việc thực hiện Chỉ thị số 17/CT-UBND, ngày 07/8/2013 của UBND tỉnh về việc chấn chỉnh lề lối làm việc và thực thi công vụ của cán bộ, công chức và Quyết định số 22/2014/QĐ-UBND, ngày 27/10/2014 quy định về giờ giấc làm việc hành chính trên địa bàn tỉnh Đắk Nông.

5. Sở Thông tin và Truyền thông

Đảm bảo hệ thống các Cổng, trang thông tin (do Sở Thông tin và Truyền thông quản lý, vận hành, lưu trữ) của các cơ quan nhà nước trên địa bàn tỉnh hoạt động thông suốt, ổn định.

Nâng cao chất lượng hoạt động Chuyên trang Hỏi đáp trực tuyến “Tổ chức, cá nhân hỏi, cơ quan chức năng trả lời” trên Cổng thông tin điện tử tỉnh để tiếp nhận phản ánh và hướng dẫn, giải đáp cho doanh nghiệp.

Chỉ đạo các cơ quan, báo chí, truyền thông tại địa bàn tỉnh đẩy mạnh công tác thông tin, tuyên truyền trên các phương tiện thông tin đại chúng về đăng ký doanh nghiệp qua mạng điện tử trên địa bàn tỉnh; phát huy vai trò hỗ trợ doanh nghiệp tiếp cận thông tin, xây dựng và quảng bá thương hiệu, tôn vinh doanh nghiệp hoạt động đúng pháp luật và đóng góp vào phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh.

6. Sở Tài chính

Chủ trì, phối hợp với Sở Kế hoạch và Đầu tư, Kho bạc Nhà nước rà soát, công khai, minh bạch quy trình cấp phát vốn ngân sách nhà nước; các thủ tục hành chính liên quan đến chi đầu tư phát triển và chi thường xuyên hàng năm.

Tham gia thẩm định các dự án đầu tư; quyết toán các công trình hoàn thành; xác định đơn giá thuê đất, giá giao đất có thu tiền; cấp mã số dự án, mã số khách hàng quan hệ với ngân sách; thẩm định giá; tiến độ sắp xếp các doanh nghiệp... bảo đảm kịp thời, đúng quy định của pháp luật.

7. Thanh tra tỉnh

Tăng cường thanh tra trách nhiệm của các cơ quan, đơn vị trong việc thực hiện các quy định của pháp luật về phòng, chống tham nhũng.

Chịu trách nhiệm hướng dẫn các Sở, ngành, UBND cấp huyện, thị xã xây dựng chương trình, kế hoạch thanh tra hàng năm; tổng hợp, xử lý trùng lặp trong kế hoạch thanh tra giữa các cơ quan Thanh tra trong tỉnh; đảm bảo một năm 01 doanh nghiệp chỉ làm việc với một đoàn thanh tra, kiểm tra (trừ các trường hợp thanh tra, kiểm tra đột xuất khi có dấu hiệu vi phạm pháp luật hoặc theo sự chỉ đạo của cấp có thẩm quyền); đồng thời chủ trì tham mưu UBND tỉnh thành lập Đoàn liên ngành trong trường hợp thanh tra, kiểm tra về nhiều lĩnh vực, nội dung tại một doanh nghiệp.

8. Liên minh hợp tác xã, Hiệp hội doanh nghiệp, Hội doanh nghiệp trẻ tỉnh

Nâng cao năng lực phản ánh, tự vệ, bảo vệ lợi ích của doanh nghiệp; tổ chức tốt các hoạt động trợ giúp doanh nghiệp, thông tin kịp thời các chính sách hỗ trợ doanh nghiệp và hợp tác xã; tập hợp ý kiến, khó khăn, vướng mắc của hội viên để phản ánh với UBND tỉnh có biện pháp giải quyết, xây dựng môi trường kinh doanh thân thiện, an toàn, minh bạch, đồng hành với doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh.

Tập huấn và tuyên truyền trong cộng đồng doanh nghiệp về chỉ số PCI nói chung và chỉ số Chi phí không chính thức nói riêng để nâng cao vai trò, trách nhiệm của doanh nghiệp trong đánh giá chất lượng điều hành của các Sở,

ngành địa phương; chấp hành pháp luật, thực hiện trách nhiệm của doanh nghiệp đối với nhà nước; tạo thuận lợi cho các cơ quan nhà nước hoàn thành nhiệm vụ.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Trên cơ sở những nội dung chủ yếu trong Kế hoạch này, Giám đốc các sở, Thủ trưởng các ban, ngành cấp tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã cụ thể hóa thành nhiệm vụ trong kế hoạch công tác của đơn vị mình, xác định rõ từng mục tiêu, nhiệm vụ, biện pháp cụ thể.

Định kỳ 25/11 hàng năm tổng hợp, đánh giá kết quả thực hiện kế hoạch và chương trình hành động của ngành mình, cấp mình, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh (*đồng gửi Thanh tra tỉnh, Sở KH-ĐT để tổng hợp*).

2. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh Đắk Nông và các tổ chức đoàn thể tăng cường công tác tuyên truyền, vận động để cả hệ thống chính trị tích cực tham gia hỗ trợ, giúp đỡ, đồng hành cùng doanh nghiệp, đồng thời tích cực đấu tranh chống các biểu hiện tiêu cực, gây khó khăn, cản trở hoạt động đầu tư, sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp.

3. Giao Thanh tra tỉnh chủ trì, theo dõi, kiểm tra các ngành, các địa phương tổ chức thực hiện tốt Kế hoạch này; định kỳ 15/12 hàng năm tổng hợp báo cáo tình hình thực hiện và kịp thời đề xuất Ủy ban nhân dân tỉnh giải quyết những vấn đề vướng mắc, phát sinh vượt thẩm quyền./

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Kế hoạch và Đầu tư;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Ủy ban MTTQVN tỉnh;
- Thành viên Ban Chỉ đạo PCI;
- Phòng Thương mại và Công nghiệp Việt Nam, Chi nhánh Đà Nẵng;
- Các Sở, Ban, ngành;
- Các cơ quan TW trên địa bàn tỉnh;
- Các tổ chức chính trị xã hội thuộc tỉnh;
- UBND huyện, thị xã;
- Hiệp hội DN tỉnh; Hội doanh nhân trẻ tỉnh;
- Công ty Điện lực Đắk Nông;
- Công ty CP cấp nước và PTĐT Đắk Nông;
- Công ty TTĐT tỉnh; Các cơ quan thông tấn, báo chí đóng chân trên địa bàn;
- Lãnh đạo VP UBND tỉnh;
- Các phòng chuyên môn;
- Lưu: VT, TH, KTKH-VB. 40

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Nguyễn Bôn